

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

NGÀY 06/11/2024

Kỳ vọng thị trường phục hồi ở
vùng giá hiện tại...



Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Tầng 1, 1A, 2-389 Đê La Thành, P. Thành Công, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội

 <https://www.apsc.vn>

 (024) 3933 4666

 support@apsc.vn

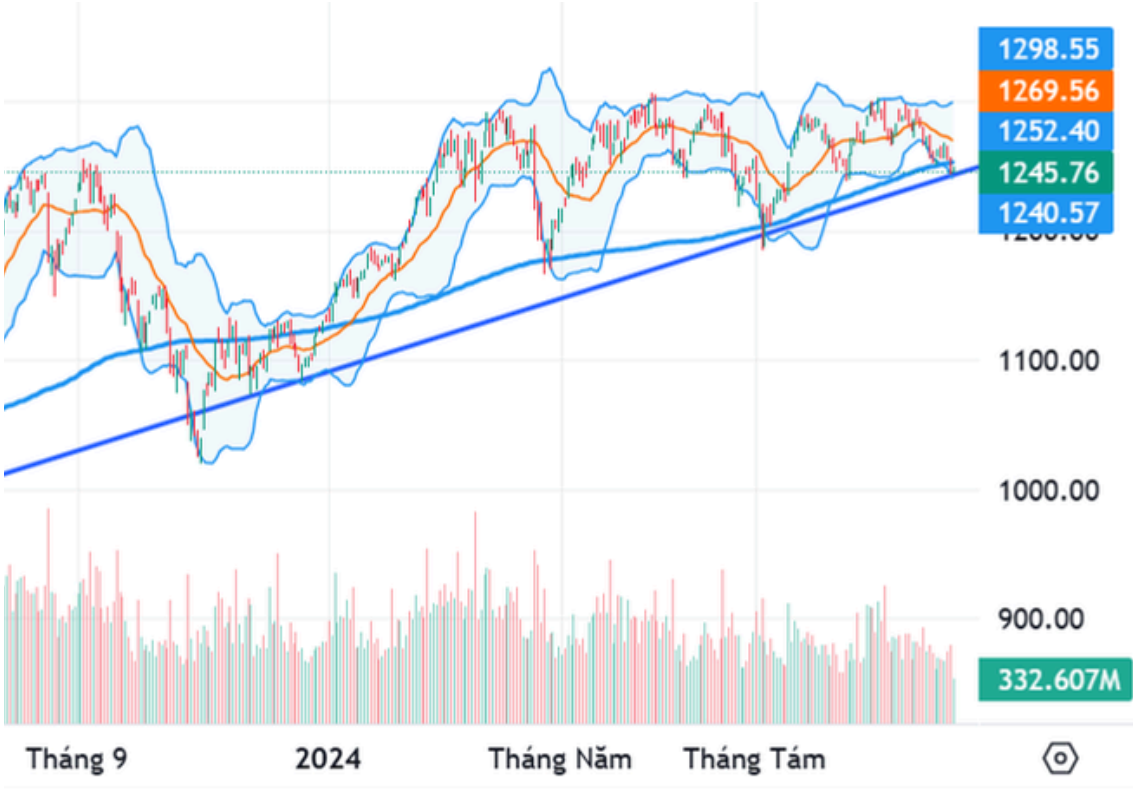


Bộ phận Phân tích & Tự doanh

Research & Proprietary trading

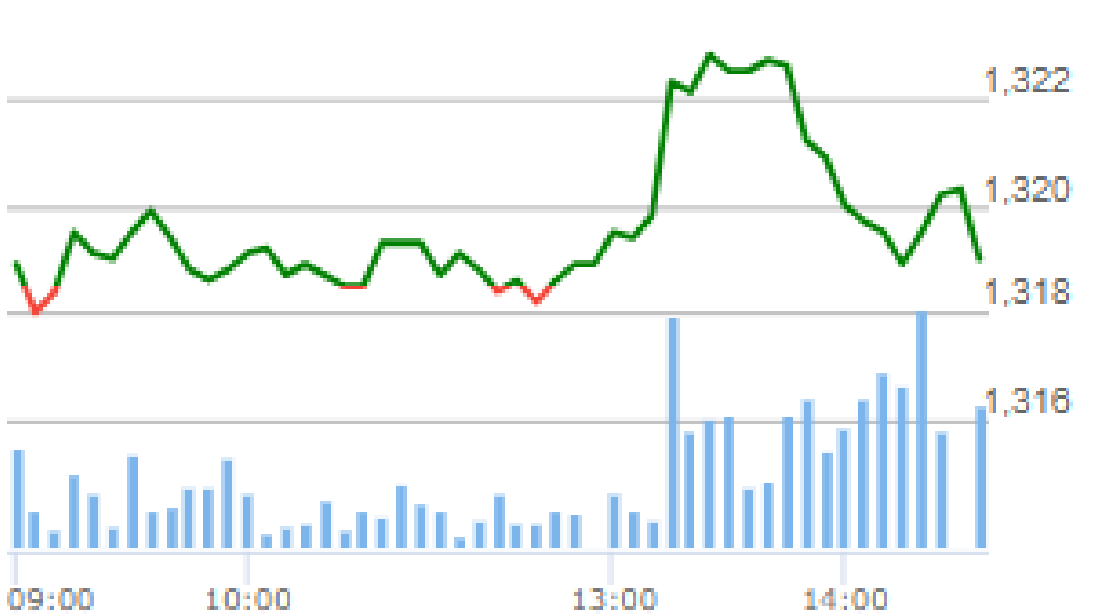


Đồ thị kỹ thuật VN-index



Phái sinh VN30F1M

| Đóng cửa | Thay đổi | Basis | OI |
|----------|----------|-------|--------|
| 1319 | +0.5 | +5.65 | 53,665 |



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Sau phiên giảm mạnh đầu tuần, chứng khoán bước vào phiên giao dịch 5/11 vẫn ở trạng thái giằng co, với tâm lý thận trọng chiếm ưu thế. Kết phiên, chỉ số của sàn HoSE đứng ở mức 1.245,76 điểm, tăng nhẹ hơn 1 điểm (0,08%) so với phiên trước. Thanh khoản thị trường giảm xuống mức thấp với tổng khối lượng giao dịch chỉ đạt 416 triệu cổ phiếu, quy mô gần 11.000 tỷ đồng, giảm 31% so với phiên trước.

- Khối ngoại tiếp tục xu hướng bán ròng mạnh với 855 tỷ đồng trên Hsx
- Các cổ phiếu thuộc “họ” Viettel gây sự chú ý khi đồng loạt tăng giá. Trong đó, VTP gây bất ngờ khi tăng 4,5% lên 95.900 đồng, VGI có thêm 4% lên 72.700 đồng. VTK và CTR tăng lần lượt 2,4% và 0,4%.
- Ở nhóm bluechip, sự phân hóa lên cao dẫn đến thị trường chung cũng biến động giằng co. Các mã như GVR, HPG, MWG hay VCB tăng giá và góp phần nâng đỡ VN-Index. GVR tăng 1,74%, đóng góp 0,53 điểm cho chỉ số chung. HPG tăng 0,76%, đóng góp 0,31 điểm. Ở hướng ngược lại, CTG, BID, VJC, GAS... chìm trong sắc đỏ.

-Ở nhóm vốn hóa vừa và nhỏ, các mã chứng khoán sau phiên hồi phục hôm qua đã ngay lập tức điều chỉnh trở lại. VIX giảm 1,4%, VCI mất 0,87%, FTS và CTS cùng chốt phiên ở trạng thái giảm. Cổ phiếu bất động sản DIG giao dịch sôi động và tăng khá tốt trong phiên.

-Thị trường phái sinh ghi nhận nỗ lực của bên Long vào phiên chiều tuy nhiên bên Short vẫn kiểm soát khi đẩy chỉ số tương lai về sát mốc tham chiếu.

--> **Đánh giá: Dòng tiền thoái lui tại nhóm cổ phiếu ngân hàng, cổ phiếu trụ đang gây sức ép nên các chỉ số chính khó bứt phá mạnh. Tuy nhiên cơ hội lại đến với các cổ phiếu midcap và penny, đặc biệt là tại nhóm cổ phiếu bất động sản, chứng khoán, cổ phiếu chưa tăng nhiều và giá chiết khấu sâu.**

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

-Đồ thị VN-Index có cây nến Doji cùng khối lượng sụt giảm mạnh cho thấy áp lực bán đã giảm bớt nhưng lực cầu cũng chưa cải thiện. Chỉ số cũng đang tiến tới vùng hỗ trợ mạnh hơn 1230-1240 (vùng hội tụ của đáy trước đó và đường trendline). **Chúng tôi đánh giá sẽ có sự phục hồi nhất định tại vùng giá này.**

- +Kịch bản 1 (60%)** Vnindex tạo đáy quanh 1240 và phục hồi trở lại.
- +Kịch bản 2 (40%)** VN-Index giảm mạnh phá đáy trước và rơi tiếp về vùng 1200.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Nhà đầu tư nên giữ danh mục mức trung bình, có thể cân nhắc tăng tỷ trọng trading ngắn hạn khi thị trường tạo đáy ngắn hạn thành công. **Tìm kiếm cơ hội tại những cổ phiếu xây nền hoặc cổ phiếu tốt nhưng giá cổ phiếu chiết khấu sâu.** Tận dụng các nhịp rung lắc thị trường để trading cổ phiếu có sẵn. **Ưu tiên cổ phiếu bất động sản, chứng khoán hiện tại.** Nhóm ngành đáng chú ý khác: ngân hàng, thép, dầu khí, cao su, thủy sản...



| | |
|-----------------------------|-----------------|
| Khuyến nghị | CANH MUA |
| Giá ngày 5/11/2024 | 41.3 |
| Vùng giải ngân | 40-42 |
| Giá mục tiêu | 46 |
| % Tăng giá | 12% |
| Giá cắt lỗ ngắn hạn | 35 |
| Vốn hóa (tỷ đồng) | 157,917 |
| SLCP lưu hành (cp) | 3,823,661,561 |
| KLGD BQ 10 phiên (cp/phiên) | 1,937,510 |
| Giá sổ sách | 34.02 |
| EPS cơ bản | 0.15 |
| P/E | 138.12 |
| P/B | 1.62 |



Điểm nhấn

-Trong số gần 62.900 tỷ đồng doanh thu thuần quý III của tập đoàn thì doanh thu chuyển nhượng bất động sản đã đóng góp tới 38.929 tỷ đồng, tăng gần 29% so với cùng kỳ. Doanh thu cho thuê bất động sản đầu tư và cung cấp các dịch vụ liên quan giảm mạnh 98% còn 356 tỷ đồng. Doanh thu cung cấp dịch vụ khách sạn, du lịch, vui chơi giải trí và các dịch vụ liên quan đạt 2.552 tỷ đồng, tăng hơn 7%. Doanh thu hoạt động sản xuất ghi nhận mức tăng trưởng mạnh, mang về cho Vingoup 14.082 tỷ đồng, tăng 89% so với cùng kỳ.

-Điểm nổi bật đáng chú ý về mảng sản xuất của Vingroup. Doanh thu hoạt động sản xuất ghi nhận mức tăng trưởng mạnh, mang về cho Vingoup 14.082 tỷ đồng, tăng 89% so với cùng kỳ. Trong quý 3, VinFast đã bàn giao 21,912 xe ô tô điện (+116% svck); lũy kế 9T2024, VinFast bàn giao 44.260 xe ô tô điện (+108% svck) (bao gồm VF3, VF e34, VF5, VF6, VF7, VF8, VF9 và xe buýt điện). Do lượng đơn đặt hàng tăng đột biến, cặp đôi VF5 và VF6 luôn cháy hàng và ở trong tình trạng nhà máy sản xuất không kịp giao xe, với sức hút của VF3 đến từ mức giá đặc biệt, phải tới 2025 mới giao hết số đơn đặt hàng hiện nay.

-Lợi thế áp đảo của hãng xe Việt được thể hiện rõ qua doanh số nhiều dòng xe động cơ đốt hạng B giảm đáng kể trong đó có dòng giảm tới 50% và được thay thế bởi xe điện Vinfast. Lượng xe điện tăng mạnh, thậm chí lên top 1 thị trường vào tháng 9/2024. Năm 2024 mục tiêu của Vinfast là bán được 80.000 xe. Số lượng xe tiêu thụ dự tính có thể đạt 120.000 xe trong năm 2025. Theo quy tắc chung trong ngành là khi doanh số bán hàng đạt khoảng 200.000 xe, VFS có thể đạt đến điểm hòa vốn.

-Hệ thống “trạm sạc toàn dân” sẽ giúp củng cố ngôi vương của VinFast. Hệ thống trạm sạc được xem như mạch máu của thị trường xe điện, VFS hiện có 1 hệ thống trạm sạc phủ rộng và bùng nổ về con số trạm sạc với mạng lưới quy hoạch 150.000 cổng sạc đã phủ khắp 63 tỉnh, thành.

-Các dự án xây dựng cơ sở sản xuất xe điện. Vào tháng 7 vừa qua, VinFast đã khởi công xây dựng nhà máy lắp ráp xe điện tại Indonesia với công suất 50.000 xe mỗi năm và vốn đầu tư ban đầu 200 triệu USD. Trước đó, vào tháng 2/2024, VinFast cũng đã khởi công xây dựng nhà máy CKD đầu tiên tại Ấn Độ, với mức đầu tư giai đoạn 1 là 200 triệu USD, dự kiến công suất sản xuất đạt 50.000 xe điện mỗi năm. VinFast cũng đã ký biên bản ghi nhớ với chính quyền bang Tamil Nadu về việc đầu tư 500 triệu USD trong vòng 5 năm tới tại Ấn Độ.

-Kết quả kinh doanh. Khép lại quý III, Vingroup báo lãi sau thuế 2.015 tỷ đồng, tăng vọt 255% svck. Lũy kế 9 tháng năm 2024, tổng doanh thu thuần hợp nhất của Vingroup đạt 126.916 tỷ đồng, giảm 5% so với cùng kỳ, Lợi nhuận sau thuế 9 tháng gấp 2,6 lần cùng kỳ, đạt 4.069 tỷ đồng. So với kế hoạch 200.000 tỷ đồng doanh thu và 4.500 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế đề ra cho cả năm 2024, Vingroup đã thực hiện được lần lượt 63%/90% chỉ tiêu sau 9 tháng.

-Phân tích kĩ thuật. Cổ phiếu VIC hiện đang ở vùng đáy thấp nhất 6 năm với thanh khoản cạn kiệt cho thấy lực bán giá thấp không còn nhiều. Đây cũng là vùng hỗ trợ mạnh của cổ phiếu và kỳ vọng sau khi tạo đáy thành công có thể xuất hiện nhịp tăng giá mới.

Rủi ro

- Thời gian hòa vốn của Vinfast lâu hơn dự kiến, khoản đầu tư cho VinFast khiến Vingroup ôm nợ lớn, mòn lợi nhuận.

| STT | Mã cổ phiếu | Ngành | Khuyến nghị | Ngày cập nhật | Vùng mua tiềm năng | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Lợi nhuận kỳ vọng |
|-----|-------------|-----------------|-------------|---------------|--------------------|--------------|------------|-------------------|
| 1 | PNJ | Bán lẻ | Bán | 07/10/2024 | 68-70 | 82 | 63 | +18% |
| 2 | VCI | Chứng khoán | Nắm giữ | 08/10/2024 | 31-33 | 39 | 27 | +20% |
| 3 | DRI | Cao su tự nhiên | Theo dõi | 09/10/2024 | 10-11 | 13 | 9 | +24% |
| 4 | NKG | Thép | Theo dõi | 10/10/2024 | 16-18 | 20 | 14.5 | +18% |
| 5 | MSN | Tiêu dùng | Chờ mua | 11/10/2024 | 72-74 | 82 | 65 | +11% |
| 6 | VOS | Vận tải biển | Bán | 14/11/2024 | 11-12 | 14 | 10 | +21% |
| 7 | ITC | Bất động sản | Nắm giữ | 16/10/2024 | 10-11 | 13 | 9 | +24% |
| 8 | VNM | Tiêu dùng | Theo dõi | 17/10/2024 | 63-65 | 70 | 59 | +9% |
| 9 | KBC | Bất động sản | Nắm giữ | 18/10/2024 | 24-27 | 32 | 21 | +25% |
| 10 | TPB | Ngân hàng | Theo dõi | 21/10/2024 | 14-15 | 18 | 12.5 | +24% |
| 11 | VHM | Bất động sản | Theo dõi | 22/10/2024 | 38-40 | 48 | 34 | +23% |
| 12 | TNG | Dệt may | Theo dõi | 23/10/2024 | 20-21 | 25 | 18 | +22% |
| 13 | DXG | Bất động sản | Theo dõi | 24/10/2024 | 14-16 | 19 | 13 | +26% |
| 14 | DIG | Bất động sản | Nắm giữ | 25/11/2024 | 20-21 | 25 | 17.5 | +22% |
| 15 | HPG | Thép | Chờ mua | 28/11/2024 | 25-26 | 30 | 22 | +18% |
| 16 | VGI | Viễn thông | Canh mua | 29/11/2024 | 65-69 | 90 | 56 | +34% |
| 17 | HVN | Hàng không | Canh mua | 30/11/2024 | 20-22 | 25 | 18 | +19% |
| 18 | DGC | Hóa chất | Theo dõi | 31/11/2024 | 90-95 | 110 | 80 | +19% |
| 19 | VCB | Ngân hàng | Chờ mua | 01/11/2024 | 90-92 | 110 | 77 | +20% |
| 20 | VHC | Thủy sản | Theo dõi | 04/11/2024 | 68-69 | 80 | 66 | +17% |
| 21 | MWG | Bán lẻ | Theo dõi | 05/11/2024 | 58-62 | 70 | 51 | +17% |



DANH MỤC MỞ MỚI

| STT | Mã cổ phiếu | Vùng mua | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Trại thái khuyến nghị |
|-----|-------------|----------|----------|--------------|------------|-----------------------|
|-----|-------------|----------|----------|--------------|------------|-----------------------|

DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

| STT | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua | Giá cắt lỗ | Giá chốt | Tỷ trọng | Lãi/lỗ |
|-----|-------------|--------------|---------|------------|------------|----------|----------|--------|
| 1 | KBC | 27 | 26.9 | 23/08/2024 | 32 | 22.9 | 20% | 0.37% |
| 2 | VCI | 34.1 | 32.65 | 17/09/2024 | 39 | 27 | 30% | 4.44% |
| 3 | ITC | 10.85 | 11.35 | 19/09/2024 | 14 | 9.7 | 10% | -4.41% |
| 4 | DIG | 21.1 | 20.75 | 29/10/2024 | 25 | 17 | 20% | 1.69% |
| 5 | VGI | 72.7 | 68 | 04/11/2024 | 56 | 90 | 20% | 6.91% |

DANH MỤC ĐÃ CHỐT

| STT | Mã cổ phiếu | Giá mua | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Giá chốt | Ngày chốt | Lãi/lỗ |
|-----|-------------|---------|------------|--------------|------------|----------|------------|--------|
| 1 | SSI | 28.5 | 07/11/2023 | 35 | 24.2 | 37 | 04/03/2024 | +29,8% |
| 2 | DGC | 92 | 16/01/2024 | 120 | 78.2 | 110 | 27/02/2024 | 20% |
| 3 | VHM | 36.5 | 12/8/2023 | 45 | 31 | 44 | 06/09/2024 | 20.55% |
| 4 | TNG | 26.5 | 12/8/2024 | 32 | 22.5 | 27.4 | 30/08/2024 | 3.40% |
| 5 | VGI | 69.3 | 22/08/2024 | 100 | 59 | 64 | 06/09/2024 | -7.65% |
| 6 | VIC | 43.4 | 04/09/2024 | 52 | 37 | 43.5 | 10/9/2024 | 0.23% |
| 7 | MSN | 75.3 | 04/09/2024 | 90 | 64 | 76.5 | 10/9/2024 | 1.59% |
| 8 | VOS | 15.7 | 01/10/2024 | 18.8 | 13.3 | 15 | 21/10/2024 | -4.46% |
| 9 | PNJ | 106.1 | 23/08/2024 | 120 | 90 | 94 | 01/11/2024 | -11% |



THẾ GIỚI

-Chứng khoán Mỹ bùng nổ trong lúc chờ kết quả bầu cử. Chốt phiên 5/11, chỉ số Dow Jones Industrial Average có thêm 427,28 điểm, tương đương 1,02%, lên 42.221,88 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 1,23% lên 5.782,76 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite cũng tăng 1,43% lên 18.439,17 điểm. **Trước "giờ G" bầu cử: So găng ông Trump và bà Harris ở chiến trường kinh tế.** Kết quả đến nay vẫn được đánh giá khó dự đoán khi 2 ứng viên bám đuổi sát sao trong các cuộc khảo sát.

-Thị trường việc làm tại Đức ảm đạm nhất kể từ năm 2020. Do tình trạng suy thoái kinh tế kéo dài, các công ty ở Đức đang hạn chế tuyển dụng nhân viên mới ở mức thấp nhất trong hơn 4 năm qua. Chỉ số việc làm do Viện nghiên cứu Ifo Munich công bố ngày 4/11 sau khi khảo sát các nhà quản lý doanh nghiệp đã giảm xuống mức 93,7 điểm trong tháng 10, từ mức 94 điểm trong tháng 9. Đây là giá trị thấp nhất kể từ tháng 7/2020, khi đại dịch COVID-19 ập đến.

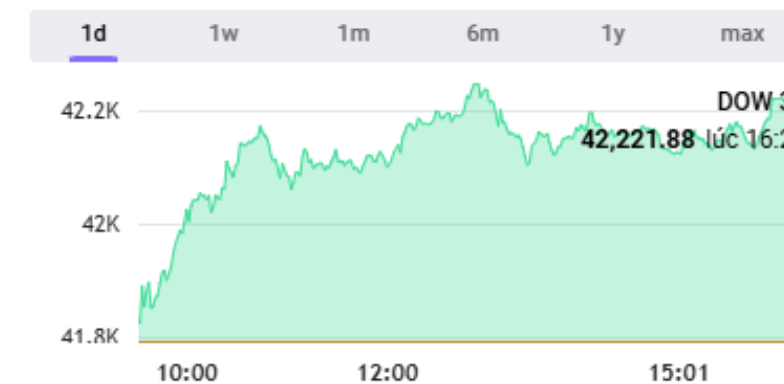
TRONG NƯỚC

-Lãi suất liên ngân hàng đạt đỉnh, tỷ giá lùi nhẹ nhờ áp lực bên ngoài giảm bớt. Lãi suất chào bình quân liên ngân hàng VND đã có phiên tăng mạnh ở các kỳ hạn từ 1 tháng trở xuống vào ngày 4/11, trong đó lãi suất qua đêm lên mức 6,2%/năm, cao nhất kể từ đầu năm 2024 đến nay. Ngày 5/11, chỉ số USD Index (DXY), thước đo sức mạnh của đồng bạc xanh so với các đồng tiền chủ chốt khác dao động ở mức 103,89 điểm. Ở trong nước, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm cặp đồng tiền VND/USD được áp dụng trong ngày 5/11 ở mức 24.248 VND/USD, giảm 5 đồng so với niêm yết trước.

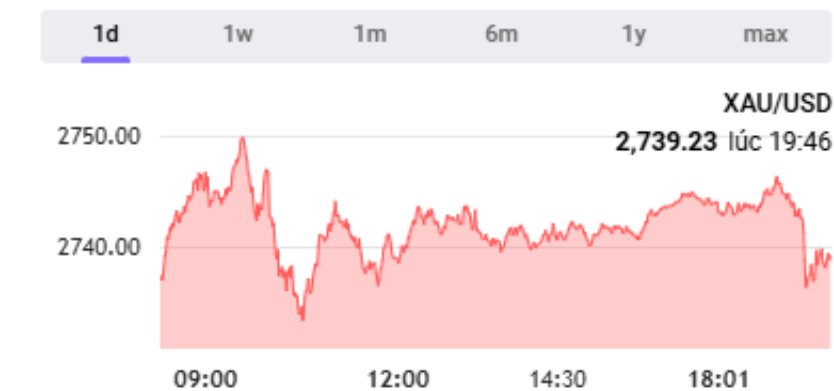
-Xuất nhập khẩu gạo 10 tháng lập kỷ lục. Theo Tổng cục Hải quan, 10 tháng qua, Việt Nam xuất khẩu gần 7,8 triệu tấn gạo, thu về khoảng 4,86 tỷ USD, tăng lần lượt 10,2% và 23,4% so với cùng kỳ năm trước. Ở chiều ngược lại, nhập khẩu gạo cũng chứng kiến mức tăng chưa từng thấy, khi 10 tháng qua, các doanh nghiệp Việt đã chi gần 1,2 tỷ USD để nhập khẩu các loại gạo, tăng tới 72,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Đây là con số nhập khẩu cao kỷ lục của ngành gạo từ trước đến nay, vượt xa kim ngạch nhập khẩu 860 triệu USD của năm 2023.

HÀNG HÓA

-Giá dầu tăng nhẹ vào ngày thứ Ba (05/11), ngay trước thềm cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ dự kiến sẽ diễn ra vô cùng căng thẳng, sau khi tăng hơn 2%. Kết thúc phiên giao dịch ngày 05/11, hợp đồng dầu Brent tiến 45 xu (tương đương 0.6%) lên 75.53 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI cộng 52 xu (tương đương 0.73%) lên 71.99 USD/thùng. Đồng USD đã lùi xuống mức thấp nhất trong 2 tuần khi nhà đầu tư cân bằng vị thế trước cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ. Đồng bạc xanh suy yếu làm dầu trở nên ít đắt đỏ hơn ở các quốc gia khác, điều này có thể làm tăng nhu cầu về nhiên liệu. Cũng tại Mỹ, một cơn bão được dự đoán sẽ mạnh lên ở Vịnh Mexico vào tuần này có thể làm giảm sản lượng dầu khoảng 4 triệu thùng, các nhà nghiên cứu cho biết. Giá dầu đã được hỗ trợ bởi thông báo vào ngày 03/11 của Tổ chức Các nước Xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC) và các đồng minh, một nhóm được gọi là OPEC+, về việc lùi thời điểm tăng sản lượng 1 tháng kể từ tháng 12 do nhu cầu suy yếu và nguồn cung ngoài OPEC tăng.



| Index | Value | Change | % |
|------------------|-----------|---------|--------|
| Dow 30 | 42,221.88 | +427.28 | +1.02% |
| Dow 30 Futures | 42,520.50 | +298.60 | +0.71% |
| Nasdaq Futures | 20,273.70 | +46.60 | +0.23% |
| S&P 500 Futures | 5,813.70 | +30.90 | +0.54% |
| Nikkei 225 | 38,920.50 | +325.00 | +0.84% |
| Shanghai | 3,386.99 | +76.78 | +2.32% |
| Hang Seng | 21,006.97 | +439.45 | +2.14% |
| KOSPI | 2,578.33 | +1.45 | +0.06% |
| FTSE 100 | 8,172.39 | -11.85 | -0.14% |
| FTSE 100 Futures | 8,206.00 | -0.60 | -0.01% |



| Commodity | Value | Change | % |
|---------------|----------|---------|--------|
| XAU/USD | 2,739.10 | -4.89 | -0.19% |
| Gold | 2,747.95 | -1.75 | -0.06% |
| Copper | 4.4162 | -0.0463 | -1.04% |
| Brent Oil | 75.540 | +0.460 | +0.61% |
| London Sugar | 555.20 | 0.00 | 0% |
| Crude Oil WTI | 71.810 | -0.180 | -0.25% |
| Platinum | 1,001.85 | -5.80 | -0.58% |
| London Coffee | 4,379.00 | +60.00 | +1.39% |
| US Wheat | 572.50 | +0.25 | +0.04% |
| US Corn | 418.50 | +2.50 | +0.6% |

-SNZ: Sonadezi muốn thoái vốn tại Amata Biên Hoà, tính thu về 535 tỷ đồng. Năm 2021, Sonadezi từng có ý định thoái vốn khỏi Amata Biên Hòa nhưng không thành công. Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp (UPCoM: SNZ) vừa thông qua kế hoạch thoái vốn tại Công ty Cổ phần Đô thị Amata Biên Hòa thông qua hình thức chuyển nhượng cổ phần. Theo đó, SNZ sẽ chuyển nhượng hơn 4,2 triệu cổ phần, tương đương 10% vốn điều lệ của Amata Biên Hòa. Giao dịch dự kiến diễn ra trong quý IV/2024 và quý I/2025. Giá chuyển nhượng không dưới 126.700 đồng/cổ phần, giúp SNZ thu về ít nhất 535 tỷ đồng.

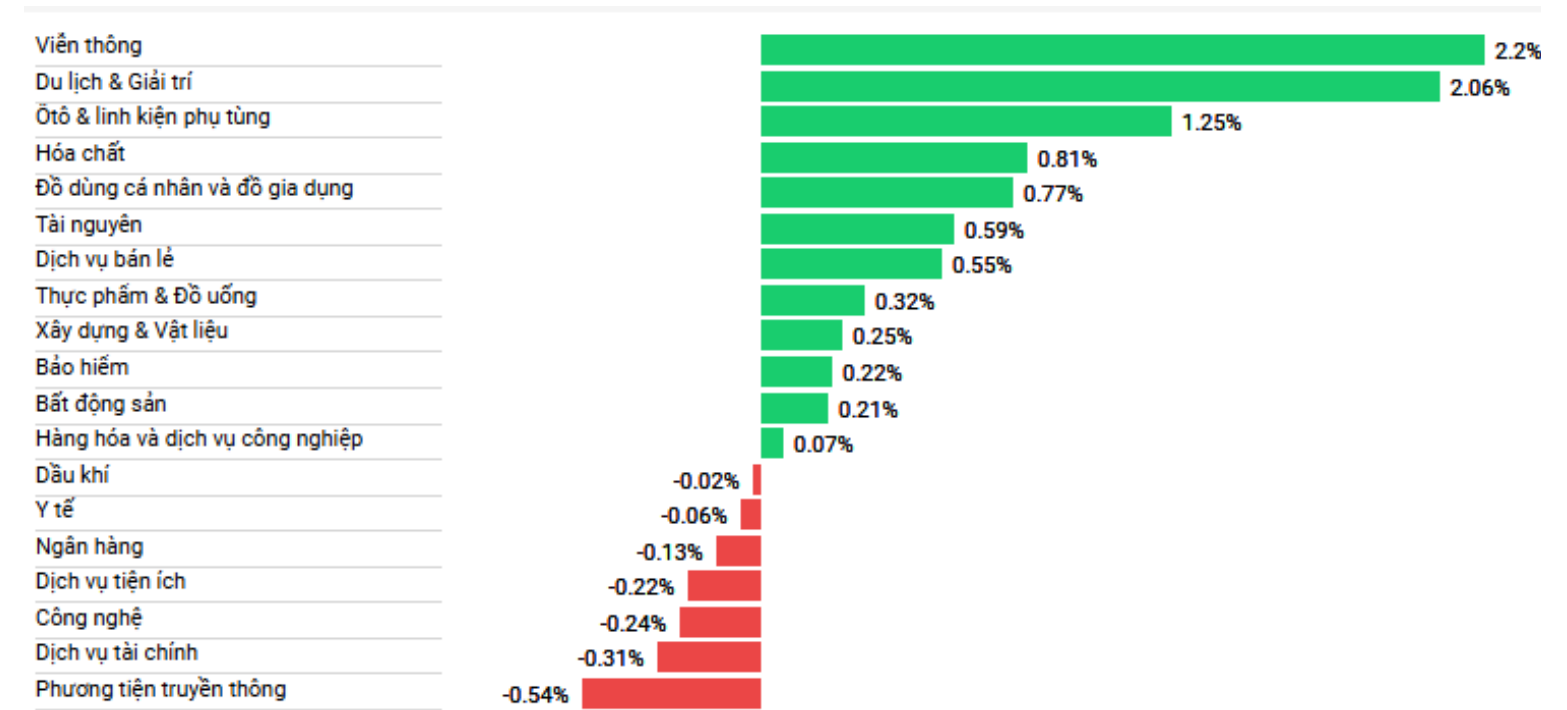
-Thay đổi cơ cấu mặt hàng xuất bán, GIL thoát lỗ sau 9 tháng đầu năm. Doanh thu thuần quý 3 của CTCP Sản xuất Kinh doanh và Xuất nhập khẩu Bình Thạnh (HOSE: GIL) giảm 46% so với cùng kỳ, còn gần 153 tỷ đồng. Dù vậy, nhờ giá vốn giảm đến 52%, lãi gộp vẫn tăng 13%, đạt hơn 31 tỷ đồng. Nhìn chung, kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm của GIL cũng có diễn biến tương tự khi Công ty lãi ròng gần 12 tỷ đồng (cùng kỳ lỗ hơn 63 tỷ đồng) dù doanh thu giảm 26%. Lý giải về việc biên lợi nhuận tăng mạnh, GIL cho biết đã thay đổi cơ cấu mặt hàng xuất bán nên tỷ lệ lợi nhuận cũng thay đổi; bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh bất động sản khu công nghiệp bắt đầu ghi nhận doanh thu và lợi nhuận. Dù không còn báo lỗ như cùng kỳ nhưng mức lợi nhuận sau thuế 9 tháng đầu năm của GIL mới thực hiện được hơn 13% mục tiêu 100 tỷ đồng đề ra cho năm 2024.

-VNM: Bán sữa ra nước ngoài thu hơn 8.300 tỷ đồng. 9 tháng năm 2024, Vinamilk đạt hơn 8.300 tỷ đồng từ xuất khẩu, tăng 15,7% so với cùng kỳ 2023, bù đắp cho doanh thu nội địa sụt giảm do bão Yagi (bão số 3). Cụ thể, 9 tháng, Vinamilk đạt hơn 8.300 tỷ đồng từ xuất khẩu, tăng 15,7% so với cùng kỳ 2023, bù đắp cho doanh thu nội địa sụt giảm do bão Yagi. Báo cáo tài chính hợp nhất quý III của Vinamilk vừa công bố, cho thấy doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 15.549 tỷ đồng, xấp xỉ cùng kỳ năm trước. Chi phí giá vốn tăng khiến lợi nhuận gộp trong quý giảm 2%, xuống còn 6.401 tỷ đồng, tương ứng với biên lợi nhuận gộp hơn 41%. Doanh thu và chi phí tài chính đều giảm so với quý III/2023, khiến lợi nhuận sau thuế giảm 5,1%, còn 2.403 tỷ đồng.

-VCG: Lợi nhuận của Vinaconex "phình to". Tổng Công ty CP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (Vinaconex - HoSE: VCG) đã có báo cáo tài chính hợp nhất quý III/2024, ghi nhận doanh thu thuần đạt 2.675 tỷ đồng, tăng 12,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong quý III/2024, Vinaconex ghi nhận lợi nhuận sau thuế hơn 147 tỷ đồng, gấp hơn 5 lần so với con số hơn 27 tỷ đồng cùng kỳ năm ngoái.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2024, công ty ghi nhận doanh thu 8.139 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 766 tỷ đồng, hoàn thành lần lượt 54% và 80% kế hoạch cả năm.

Tăng giảm ngành



Top cổ phiếu tăng giảm

| Mã CK | Giá | Thay đổi | Giá trị (Tỷ đồng) | Mã CK | Giá | Thay đổi | Giá trị (Tỷ đồng) |
|-------|-------|--------------|-------------------|-------|-------|----------------|-------------------|
| TMT | 7.42 | 0.48 (6.92%) | 0.23 | CIG | 8.13 | -0.61 (-6.98%) | 7.35 |
| DXV | 3.74 | 0.24 (6.86%) | 0.17 | DTL | 11.45 | -0.75 (-6.15%) | 1.05 |
| KPF | 1.77 | 0.11 (6.63%) | 0.30 | TLD | 6.00 | -0.38 (-5.96%) | 7.35 |
| TLG | 58.80 | 3.60 (6.52%) | 42.23 | FIR | 5.00 | -0.25 (-4.76%) | 1.79 |
| HVN | 22.80 | 1.20 (5.56%) | 48.19 | CKG | 24.90 | -1.05 (-4.05%) | 0.68 |

-Bầu cử Mỹ. Cuộc bầu cử Mỹ diễn ra vào ngày 5/11 sẽ là sự kiện quan trọng nhất trong tuần này vì Phó Tổng thống Kamala Harris và cựu Tổng thống Donald Trump có quan điểm rất khác nhau về tình hình quốc gia và nền kinh tế. Cả hai ứng cử viên đều đang theo đuổi sít sao trong các cuộc thăm dò nên do đó đã những lo ngại về việc xảy ra tình trạng bạo lực. Quân đội Vệ binh Quốc gia ở Washington, Oregon và Nevada đang trong tình trạng báo động trong trường hợp bạo lực xảy ra, và có khả năng sẽ có các cuộc đấu đá tại Quốc hội. Trong cuộc bầu cử năm 2000, khi George W. Bush và Al Gore tranh giành nhau các lá phiếu tại bang Florida, cổ phiếu đã giảm trong suốt tháng 11 khi cuộc chiến diễn ra tại các văn phòng bỏ phiếu và tòa án. Tòa án Tối cao cuối cùng đã trao chiến thắng cho George W. Bush. Cuộc bầu cử năm 2020 có sự góp mặt của cựu Tổng thống Donald Trump với Tổng thống Joe Biden sau đại dịch Covid-19, tình trạng đóng cửa trên toàn cầu, bất ổn và sự chia rẽ đảng phái dữ dội. Cổ phiếu đã tăng giá ngay cả khi ông Trump tuyên bố cuộc bầu cử đã bị đánh cắp, có lẽ vì thị trường có thể thấy được kết quả cuối cùng. Chỉ số S&P 500 tăng gần 15% trong hai tháng cuối năm 2020. Chỉ số này thậm chí còn tăng 0,6% khi xảy ra cuộc tấn công vào Điện Capitol của Mỹ vào ngày 6/1/2021.

-Cuộc họp chính sách của Fed. Do cuộc bầu cử, cuộc họp của Fed sẽ bắt đầu vào thứ Tư (6/11) và kết thúc bằng quyết định về khả năng cắt giảm lãi suất vào thứ Năm (7/11). Trước đó, các nhà hoạch định chính sách của Fed đã truyền đạt mong muốn tiến hành cắt giảm lãi suất dần dần hơn sau đợt cắt giảm 50 điểm cơ bản vào tháng 9. Các nhà kinh tế dự kiến Fed sẽ cắt giảm lãi suất 25 điểm cơ bản trong cuộc họp chính sách tuần này, tiếp theo là một động thái khác vào tháng 12. Các quan chức Fed cố gắng tránh xa chính trị, nhưng họ đã khởi động chu kỳ cắt giảm lãi suất hướng đến giai đoạn cuối của cuộc bầu cử mà kết quả có thể phụ thuộc vào cảm nhận của cử tri về nền kinh tế. Mặc dù Chủ tịch Jerome Powell có thể sẽ nhấn mạnh rằng các điều kiện hiện tại đảm bảo chính sách ít hạn chế hơn khi ông phát biểu sau quyết định, nhưng các quan chức Fed vẫn có nguy cơ bị phản ứng dữ dội về mặt chính trị.

-Cuộc họp chính sách của BoE. Quyết định lãi suất của Ngân hàng trung ương Anh (BoE) vào thứ Năm (7/11) có thể thu hút sự chú ý đặc biệt vì diễn ra ngay sau khi các kế hoạch tăng chi tiêu và vay nợ được công bố trong ngân sách của chính phủ đã đẩy lợi suất trái phiếu chính phủ của Anh lên mức cao nhất trong một năm.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

| STT | Mã CK | Sàn | Ngày GDKHQ | Ngày TH | Nội dung sự kiện |
|-----|------------|-------|------------|------------|--|
| 1 | <u>KTC</u> | UPCoM | 29/11/2024 | 24/12/2024 | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 300 đồng/CP |
| 2 | <u>VLP</u> | UPCoM | 22/11/2024 | 24/12/2024 | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 300 đồng/CP |
| 3 | <u>PAT</u> | UPCoM | 19/11/2024 | 20/12/2024 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 7,000 đồng/CP |
| 4 | <u>PAI</u> | UPCoM | 19/11/2024 | 31/12/2024 | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 900 đồng/CP |
| 5 | <u>GMX</u> | HNX | 19/11/2024 | 12/12/2024 | Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 600 đồng/CP |
| 6 | <u>DGC</u> | HOSE | 19/11/2024 | 20/12/2024 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP |
| 7 | <u>SJD</u> | HOSE | 19/11/2024 | 20/12/2024 | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,800 đồng/CP |
| 8 | <u>NAU</u> | UPCoM | 15/11/2024 | 28/11/2024 | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 245 đồng/CP |
| 9 | <u>MCM</u> | HOSE | 14/11/2024 | 20/12/2024 | Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP |
| 10 | <u>BMP</u> | HOSE | 13/11/2024 | 05/12/2024 | Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 5,740 đồng/CP |
| 11 | <u>GIL</u> | HOSE | 08/11/2024 | | Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:45.2467 |
| 12 | <u>TNG</u> | HNX | 08/11/2024 | 22/11/2024 | Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 400 đồng/CP |
| 13 | <u>HAN</u> | UPCoM | 08/11/2024 | 29/11/2024 | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 300 đồng/CP |
| 14 | <u>DP1</u> | UPCoM | 08/11/2024 | 20/12/2024 | Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 800 đồng/CP |
| 15 | <u>HNF</u> | UPCoM | 08/11/2024 | 27/11/2024 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP |
| 16 | <u>CBS</u> | UPCoM | 07/11/2024 | 19/11/2024 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP |
| 17 | <u>ANV</u> | HOSE | 07/11/2024 | | Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1:1 |
| 18 | <u>HPT</u> | UPCoM | 07/11/2024 | 02/12/2024 | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP |
| 19 | <u>TV3</u> | HNX | 07/11/2024 | 16/12/2024 | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP |
| 20 | <u>PPC</u> | HOSE | 05/11/2024 | 06/12/2024 | Trả cổ tức đợt 3/2023 bằng tiền, 625 đồng/CP |
| 21 | <u>HMS</u> | UPCoM | 04/11/2024 | 05/12/2024 | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP |
| 22 | <u>BCM</u> | HOSE | 04/11/2024 | 27/12/2024 | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP |
| 23 | <u>GHC</u> | UPCoM | 01/11/2024 | 22/11/2024 | Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP |
| 24 | <u>TFC</u> | HNX | 01/11/2024 | 20/11/2024 | Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,200 đồng/CP |
| 25 | <u>SRT</u> | Khác | 31/10/2024 | | Hoán đổi cổ phiếu |



TUYÊN BỐ TRÁCH NHIỆM

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright. Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

Hội sở chính

Tầng 1, 1A, 2-389 Đê La Thành, P. Thành Công, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội
Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận
Ngô Quyền, Hải Phòng
Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, Phường Đông
Hương, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá
Điện thoại: (023) 7351 5009

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 3535 2115

